



Bảng hỏi C

NGHIÊN CỨU BỔ SUNG SÀNG LỌC SA SÚT TRÍ TUỆ Ở NGƯỜI CAO TUỔI BẰNG CÔNG CỤ CSID

Mã số đối tượng (chọn trong danh sách): xxxxx

Một số quy ước:

+ Những hướng dẫn **in đậm** sẽ được đọc to cho đối tượng nghiên cứu (ĐTNC). Phần hướng dẫn *in nghiêng* chỉ dành cho điều tra viên (ĐTV), không đọc cho đối tượng nghiên cứu. Phần chữ [IN HOA] trong ngoặc vuông là hướng dẫn cho phần mềm COMMCARE.

+ Ông/Bà dùng để chỉ đối tượng nghiên cứu và Anh/Chị để chỉ người cung cấp thông tin.

PHẦN I. SÀNG LỌC TRƯỚC KHI PHÒNG VẤN

Trước khi đến hẹn đến gặp đối tượng: Cần sàng lọc trước để bảo đảm chỉ phỏng vấn những đối tượng chắc chắn đã được phỏng vấn bộ câu hỏi chính và đã được lấy ít nhất một trong hai loại mẫu. Với những trường hợp chưa bảo đảm tiêu chuẩn, tạm thời chưa phỏng vấn bộ câu hỏi này. Riêng với hai xã Khánh Thành và Khánh Trung, bộ câu hỏi này được phỏng vấn sau khi đã hoàn thành điều tra vòng 2 VHAS, các đối tượng phỏng vấn đã được xác định cụ thể nên không cần sàng lọc câu hỏi A1 nữa.

A1. Kiểm tra xem ĐTNC đã được phỏng vấn và lấy mẫu hay chưa? (Có thể chọn nhiều)

1. Đã phỏng vấn bộ câu hỏi chính (Phiếu A)
2. Đã thăm khám và lấy mẫu (Phần biomarker)

Khi gặp đối tượng: Cần sàng lọc để bảo đảm đối tượng có khả năng thực hiện phỏng vấn.

A2. Nơi phỏng vấn bộ câu hỏi này

1. Tại nhà
2. Tại Trạm Y tế
9. Nơi khác (ghi rõ)

A3. Ngày phỏng vấn: dd/mm/yyyy [COMMCARE GHI NHẬN TỰ ĐỘNG]

A4. Thời điểm bắt đầu phỏng vấn [COMMCARE GHI NHẬN TỰ ĐỘNG]

A5. ĐTNC có khả năng giao tiếp không? Nếu ĐTNC vẫn có khả năng giao tiếp ít hay nhiều đều đánh dấu lựa chọn 1. Chỉ đánh dấu lựa chọn 2 khi chắc chắn ĐTNC hoàn toàn không có khả năng giao tiếp một chút nào. Rất thận trọng khi đánh dấu lựa chọn này.

1. Có → Giới thiệu về nghiên cứu và lấy phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu
2. Hoàn toàn không có khả năng giao tiếp

A6. Lý do không có khả năng giao tiếp? → Đánh dấu lựa chọn tương ứng và kết thúc phỏng vấn

1. Câm, điếc, mất ngôn ngữ sau đột quỵ
2. Không có khả năng hiểu được các câu hỏi
9. Khác, ghi rõ _____

GIỚI THIỆU VÀ LẤY PHIẾU CHẤP THUẬN THAM GIA NGHIÊN CỨU

Trân trọng cảm ơn Ông/Bà đã đồng ý tham gia phần phỏng vấn bổ sung trong Nghiên cứu về sức khỏe người cao tuổi Việt Nam. Phần phỏng vấn bổ sung này sẽ mất khoảng 45 phút, ngắn hơn so phần phỏng vấn chính. Đầu tiên, chúng tôi muốn hỏi Ông/Bà một số câu hỏi, sau đó mong muốn được hỏi người thân đang sống cùng Ông/Bà hoặc người thân thường xuyên qua lại chăm sóc và biết nhiều thông tin về cuộc sống hàng ngày của Ông/Bà.

→ Cung cấp thông tin và lấy phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu trước khi bắt đầu phỏng vấn.

1. Đồng ý
2. Từ chối

PHẦN II. PHỎNG VẤN ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Phần nghiên cứu này bao gồm một số câu hỏi và thử nghiệm để giúp chúng tôi đánh giá về trí nhớ và chức năng nhận thức. Chúng tôi sẽ bắt đầu với một danh sách các từ.

HỌC NHỚ TỪ

Bây giờ, tôi sẽ đọc ra một số từ. Ông/Bà hãy lắng nghe cẩn thận để sau khi đọc xong tôi sẽ yêu cầu Ông/Bà nhắc lại các từ này.

ĐTV: Đọc to, rõ ràng mười từ liên tiếp, dừng lại một giây sau mỗi từ (giống như dừng lại sau dấu chấm câu). Ngay sau khi đọc xong danh sách 10 từ, yêu cầu đối tượng nhắc lại lần thứ nhất (Câu B1). Tuyệt đối không được đọc và yêu cầu đối tượng nhắc lại từng từ một. Trong quá trình đọc, không dừng lại để giải thích. Sau khi đọc xong, không nhắc lại hay giải thích gì thêm.

Từ	Lần 1	Lần 2	Lần 3
MUỐI			
CÁNH TAY			
BỨC THƯ			
HOÀNG HẬU			
VÉ			
CỔ			
GÓC			
HỒN ĐÁ			
CUỐN SÁCH			
CÁI GẬY			
Tổng điểm			

Lần thử thứ nhất

B1. Bây giờ Ông/Bà hãy nhắc lại tất cả các từ tôi vừa đọc mà Ông/Bà có thể nhớ được.

Điều tra viên (ĐTV): Bấm giờ để dành cho đối tượng khoảng thời gian trong vòng 90 giây để nhắc lại các từ đã được đọc. Để tránh quên, đối tượng nhắc đến đâu, ĐTV đánh dấu vào từ tương ứng với bảng danh sách trên phần mềm COMMCARE. Khi chưa hết thời gian và đối tượng chưa kể hết các từ, có thể hỏi: Ông/Bà còn nhớ được thêm từ nào nữa không? Nếu đối tượng kể thêm được từ nào mới, ĐTV lại đánh dấu tiếp vào từ đó. [PHẦN MỀM COMMCARE SẼ TỰ ĐỘNG TÍNH 01 ĐIỂM CHO MỖI TỪ MÀ ĐỐI TƯỢNG NHẮC LẠI ĐÚNG]. Ngay sau đó, chuyển luôn qua lần thử thứ hai.

Lần thử thứ 2

Cảm ơn Ông/Bà. Bây giờ tôi sẽ đọc lại các từ này một lần nữa. Ông/Bà hãy chú ý lắng nghe, sau khi đọc xong, tôi sẽ đề nghị Ông/Bà nhắc lại những từ mà Ông/Bà có thể nhớ được.

ĐTV: Đọc to, rõ ràng mười từ liên tiếp, dừng lại một giây sau mỗi từ (giống như dừng lại sau dấu

chấm câu). Ngay sau khi đọc xong danh sách 10 từ, yêu cầu đối tượng nhắc lại lần thứ hai (Câu B2). Tuyệt đối không được đọc và yêu cầu đối tượng nhắc lại từng từ một. Trong quá trình đọc, không dừng lại để giải thích. Sau khi đọc xong, không nhắc lại hay giải thích gì thêm.

B2. Bây giờ xin hãy nhắc lại cho tôi tất cả các từ mà Ông/Bà có thể nhớ được.

ĐTV: Dành cho đối tượng khoảng thời gian trong vòng 90 giây để nhắc lại các từ đã được đọc. Để tránh quên, đối tượng nhắc đến đâu, ĐTV đánh dấu vào từ tương ứng với bảng danh sách trên phần mềm COMMCARE. Khi chưa hết thời gian và đối tượng chưa kể hết các từ, có thể hỏi: Ông/Bà còn nhớ được thêm từ nào nữa không? Nếu đối tượng kể thêm được từ nào mới, ĐTV lại đánh dấu tiếp vào từ đó. [PHẦN MỀM COMMCARE SẼ TỰ ĐỘNG TÍNH 01 ĐIỂM CHO MỖI TỪ MÀ ĐỐI TƯỢNG NHẮC LẠI ĐÚNG]. Ngay sau đó, chuyển luôn qua lần thử thứ ba.

Lần thử thứ 3

Cảm ơn Ông/Bà. Bây giờ tôi sẽ đọc lại các từ này lần cuối cùng. Xin Ông/Bà tiếp tục lắng nghe một lần nữa vì sau khi tôi đọc xong tôi sẽ đề nghị Ông/Bà nhắc lại những từ mà Ông/Bà có thể nhớ được.

ĐTV: Đọc to, rõ ràng mười từ liên tiếp, dừng lại một giây sau mỗi từ (giống như dừng lại sau dấu chấm câu). Ngay sau khi đọc xong danh sách 10 từ, yêu cầu đối tượng nhắc lại lần thứ ba (Câu B3). Tuyệt đối không được đọc và yêu cầu đối tượng nhắc lại từng từ một. Trong quá trình đọc, không dừng lại để giải thích. Sau khi đọc xong, không nhắc lại hay giải thích gì thêm..

B3. Bây giờ xin hãy nhắc lại cho tôi tất cả các từ mà Ông/Bà có thể nhớ được.

ĐTV: Bấm giờ để dành cho đối tượng khoảng thời gian trong vòng 90 giây để nhắc lại các từ đã được đọc. Để tránh quên, đối tượng nhắc đến đâu, ĐTV đánh dấu vào từ tương ứng với bảng danh sách trên phần mềm COMMCARE. Khi chưa hết thời gian và đối tượng chưa kể hết các từ, có thể hỏi: Ông/Bà còn nhớ được thêm từ nào nữa không? Nếu đối tượng kể thêm được từ nào mới, ĐTV lại đánh dấu tiếp vào từ đó. [PHẦN MỀM COMMCARE SẼ TỰ ĐỘNG TÍNH 01 ĐIỂM CHO MỖI TỪ MÀ ĐỐI TƯỢNG NHẮC LẠI ĐÚNG].

B4. Bây giờ tôi muốn Ông/Bà hãy nhớ tên của tôi. Tên tôi là XXXX, xin Ông/Bà vui lòng nhắc lại tên tôi?

- Không thể nhắc lại được tên 0
- Nhắc lại được đúng tên 1 (Yêu cầu phải chính xác hoàn toàn)

ĐTV: Không nói đầy đủ cả họ và tên của mình mà chỉ đọc TÊN, đọc một lần duy nhất thật rõ ràng, không nhắc lại; đọc xong dừng lại khoảng 2 giây và đề nghị đối tượng nhắc lại tên luôn. Nếu đối tượng phải hỏi lại, coi như không thể nhắc lại được tên ĐTV.

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển qua phần gọi tên các đồ vật. Tôi sẽ chỉ vào một số đồ vật và Ông/Bà hãy cho tôi biết tên các đồ vật đó.

ĐTV chỉ vào một cái bút chì đã mang theo sẵn	Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1
B5. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?	
ĐTV chỉ vào điện thoại di động của mình mang theo	Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1
B6. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?	*Trả lời điện thoại hay điện thoại di động đều được coi là đúng
ĐTV chỉ vào/đặt tay vào một cái ghế (trụ tiên chỉ vào ghế, chỉ khi không có ghế mới có thể thay bằng bàn, sofa, xa-lông, phân, giường)	Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1 *Trả lời đúng theo đồ vật có sẵn, được ĐTV sử

<p>cho phù hợp với bối cảnh thực tế) [ĐƯA RA DANH MỤC CÁC ĐỒ VẬT TRÊN COMMCARE CHO ĐIỀU TRA VIÊN BẮM CHỌN KHI HỎI]</p> <p>B7. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?</p>	<p>dụng để hỏi, ưu tiên hỏi ghé.</p>
<p>ĐTV chỉ vào một đôi giày, đôi dép (hoặc đôi tất chân nếu mọi người phải để giày dép ở bên ngoài) [ĐƯA RA DANH MỤC CÁC ĐỒ VẬT TRÊN COMMCARE CHO ĐIỀU TRA VIÊN BẮM CHỌN KHI HỎI]</p> <p>B8. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1 <i>*Trả lời đúng theo đồ vật có sẵn, được ĐTV sử dụng để hỏi</i></p>
<p>ĐTV chỉ chính xác vào một ngón tay của đối tượng nghiên cứu.</p> <p>B9. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1 <i>*Câu trả lời đúng có thể là ngón tay, đốt ngón tay</i></p>
<p>ĐTV chỉ chính xác vào khuỷu tay của đối tượng</p> <p>B10. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1 <i>* Câu trả lời đúng có thể là khuỷu tay, cùi chỏ</i></p>
<p>ĐTV chỉ chính xác vào vai của đối tượng (chỉ chính xác để tránh hiểu nhầm là hỏi về cánh tay)</p> <p>B11. Xin Ông/Bà cho biết đây là cái gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng 1</p>
<p>Tôi vừa mới chỉ vào một số đồ vật và hỏi Ông/Bà tên của các đồ vật đó. Bây giờ tôi sẽ nói tên một số đồ vật và tôi muốn Ông/Bà mô tả lại những đồ vật đó.</p>	
<p>B12. Cái cầu/cây cầu dùng để làm gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng* 1 <i>*Câu trả lời đúng là: để bắc qua sông, qua núi, qua đường, để đi lại,.....</i></p>
<p>B13. Cái búa dùng để làm gì?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng* 1 <i>*Câu trả lời đúng là: để đóng đinh, đập gạch, đập đá, để rèn dụng cụ, bở củi (khi đối tượng hiểu là búa bở củi).....</i></p>
<p>B14. Mọi người làm gì khi đi nhà thờ, đền, chùa?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng* 1 <i>*Câu trả lời đúng là: tụng kinh, cầu nguyện, thắp hương, bày tỏ điều mong ước của mình, cúng bái, làm lễ, tổ chức đám cưới,...</i></p>
<p>B15. Chúng ta có thể mua thuốc chữa bệnh ở đâu?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng* 1 <i>*Câu trả lời đúng là: ở nhà thuốc, quầy thuốc, hiệu thuốc, hoặc có thể ở bệnh viện, trạm y tế, thầy thuốc tư</i></p>
<p>B16. Bây giờ tôi sẽ nói một câu và đề nghị Ông/Bà lặp lại câu nói đó. Ông/Bà đã sẵn sàng chưa?</p>	<p>Trả lời sai 0 Trả lời đúng* 1</p>

Khi đối tượng đã sẵn sàng, ĐTV đọc (một lần duy nhất) to, chậm rãi, phát âm rõ ràng cẩn thận từng từ trong câu tục ngữ: “**Sông có khúc, người có lúc**”

*Phải đúng hoàn toàn cả câu mới tính điểm

HỌC DANH SÁCH TỪ - NHỚ LẠI CHẬM

B17. Lúc bắt đầu, tôi đã đọc cho Ông/Bà một số từ. Bây giờ, Ông/Bà còn nhớ được bao nhiêu từ? Ông/Bà vui lòng nhắc lại cho tôi tất cả những từ mà Ông/Bà còn nhớ đó.

Bấm giờ và dành cho đối tượng tối đa 90 giây để trả lời. ĐTV đánh dấu lại ngay vào những từ mà đối tượng nghiên cứu nhắc lại chính xác. Nếu chưa hết thời gian mà đối tượng chưa kể hết các từ, có thể hỏi: Ông/Bà còn nhớ được thêm từ nào nữa không? và đánh dấu tiếp vào từ mà đối tượng mới kể thêm được. [PHẦN MỀM COMMCARE SẼ TỰ ĐỘNG TÍNH 01 ĐIỂM CHO MỖI TỪ MÀ ĐỐI TƯỢNG NHẮC LẠI ĐÚNG]

MUỐI	
CÁNH TAY	
BỨC THƯ	
HOÀNG HẬU	
VÉ	
CỔ	
GÓC	
HÒN ĐÁ	
CUỐN SÁCH	
CÁI GẬY	
Tổng số điểm	

B18. Ông/Bà có còn nhớ tên của tôi không? Xin Ông/Bà vui lòng nhắc lại tên tôi.

Trả lời sai 0

Trả lời đúng* 1

*Cho phép những sai sót nhỏ, ví dụ đọc nhầm thanh hỏi, ngã, nặng,...

GOI TÊN CÁC ĐỒ VẬT, CON VẬT

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển qua một nội dung khác. Tôi sẽ nêu tên một nhóm đồ vật và tôi muốn Ông/Bà hãy kể tên những đồ vật trong nhóm đó, nhanh nhất có thể. Ví dụ, nếu tôi nói "trang phục, áo quần", Ông/Bà có thể nói áo sơ mi, khăn, mũ, ... Ông/Bà cũng có thể nghĩ về các từ khác thuộc nhóm quần áo.

ĐTV: Chờ đối tượng nghiên cứu kể tên được hai thứ. Nếu thành công, hãy nói cho đối tượng biết các câu trả lời là chính xác và bắt đầu tiến hành trắc nghiệm. Nếu đối tượng đưa ra một từ hoặc câu trả lời chưa chính xác, hãy chỉnh sửa câu trả lời và lặp lại hướng dẫn một lần nữa. Nếu tin chắc rằng đối tượng vẫn không hiểu hướng dẫn, kết thúc nội dung này và giải thích tại sao lại như vậy. Sau khi bảo đảm đối tượng đã hiểu hướng dẫn và đã đưa ra được hai từ về trang phục, quần áo, hãy nói:

B19. Ông/Bà đã làm rất tốt. Bây giờ, tôi muốn Ông/Bà kể tên những loài động vật. Ông/Bà hãy nghĩ về tất cả các loại động vật khác nhau cả ở trên trời, dưới nước, trên mặt đất, trong rừng hoặc vật nuôi mà Ông/Bà biết và sau đó hãy kể tên càng nhiều loài động vật khác nhau càng tốt. Ông/Bà sẽ có một phút để kể tên các động vật. Ông/Bà đã sẵn sàng chưa? Hãy bắt đầu nào.

ĐTV: Bấm đồng hồ để thực hiện chính xác trong 60 giây. Nếu đối tượng dừng lại trước khi hết thời

gian, hãy khuyến khích họ cố gắng tìm thêm từ. Nếu họ im lặng trong 15 giây, hãy lặp lại hướng dẫn cơ bản ('Ông/Bà hãy kể tên tất cả những con vật mà Ông/Bà có thể nghĩ đến') nhưng không gia hạn thêm thời gian.

(Điểm số là tổng số tên động vật được chấp nhận. Bất kỳ loài động vật nào có thực hoặc trong thần thoại đều được tính điểm chính xác, ngoại trừ các lần lặp lại và các danh từ riêng (ví dụ con bò tên A). Việc kể tên động vật theo cách kể tên loài và giống đi kèm như cách gọi tên con đực, con cái, hoặc con con của loài đó (ví dụ con bò đực, con bò cái, con bê) đều được chấp nhận như những con vật khác nhau).

Số tên động vật được chấp nhận _____ [COMMCARE LIỆT KÊ CÁC SỐ TỪ 0 ĐẾN 19+, ĐTV CHỌN SỐ TƯƠNG ỨNG VỚI TỔNG SỐ CON VẬT ĐƯỢC KỂ].

B20. Bây giờ tôi sẽ đọc ba từ, Ông/Bà hãy lắng nghe và nhắc lại các từ đó sau khi tôi đọc xong

Cái thuyền

Ngôi nhà

Con chim

B.20.1 Điểm cho lần thử đầu tiên

Không nhớ được từ nào	0
Nhớ được 1 từ	1
Nhớ được 2 từ	2
Nhớ được 3 từ	3

Cho đối tượng thời gian 30 giây. ĐTV đánh dấu vào các từ mà đối tượng nhắc lại đúng trong lần thử đầu tiên, phần mềm sẽ cho 01 điểm cho mỗi từ đúng. Đối tượng chỉ cần nhắc lại được "thuyền", "nhà", "chim" cũng được coi là đúng.

Sau đó, tiếp tục lặp lại ba từ này, tổng cộng tối đa sáu lần cho đến khi đối tượng nghiên cứu nhớ được chính xác tất cả các từ này. Nếu sau 6 lần, đối tượng không nhớ được chính xác tất cả các từ cũng dừng lại. Điều tra viên nên đánh dấu vào giấy, số để nhớ số lần lặp lại các từ này.

B20.2 Ghi số lần thử cho đến khi đối tượng nhắc lại được các từ này _____

Ví dụ: Ghi '1' nếu lặp lại chính xác lần đầu tiên. Nếu sau 6 lần, dù đối tượng không nhớ hết đầy đủ cả 3 từ cũng ghi "6".

Ông/Bà đã làm rất tốt, Ông/Bà hãy cố gắng ghi nhớ những từ này vì một lúc sau tôi sẽ hỏi lại Ông/Bà.

Tiếp theo, tôi sẽ hỏi ông/bà một số thông tin về địa phương.

ĐTV cần chuẩn bị sẵn đáp án cho các câu hỏi sau đây theo từng địa bàn

B21. Xin ông/bà cho biết tên của xã (phường) này là gì?	Không chính xác	0
	Chính xác	1
B22. Tên của Ông/Bà trưởng thôn (xóm, tổ dân phố, cụm dân cư) là gì?	Không chính xác	0
	Chính xác	1

Hỏi theo đơn vị hành chính nhỏ nhất ở địa phương, nếu thôn có nhiều xóm thì hỏi trưởng xóm; ở phường thì hỏi tổ trưởng tổ dân phố,.. **GIÁM SÁT VIÊN XÁC ĐỊNH TRƯỚC ĐƠN VỊ DÂN CƯ CẦN HỎI CHO MỖI XÃ, PHƯỜNG VÀ CHUẨN BỊ THÔNG TIN TƯƠNG ỨNG CHO TỪNG ĐƠN VỊ**

<p>B23. Xin Ông/Bà cho biết uỷ ban nhân dân xã, phường nằm ở thôn nào?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Chỉ cần hỏi đến thôn, khu phố nhưng đối tượng trả lời chi tiết đến xóm (nhỏ hơn thôn), số nhà, tên phố thì càng tốt và vẫn tính là chính xác</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B24. Xin Ông/Bà cho biết tên chợ (hoặc siêu thị) lớn nhất trong xã, phường? <i>Chọn một trong hai phương án phù hợp với địa bàn để hỏi đối tượng. Nên nhớ là hỏi về chợ/siêu thị lớn nhất trong xã</i></p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Nếu xã, phường không có chợ/siêu thị, đối tượng trả lời không có vẫn được tính là trả lời chính xác.</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B25. Xin Ông/Bà cho biết nhà của Ông/Bà nằm ở thôn nào?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Nếu xóm là đơn vị hành chính nhỏ hơn thôn và đối tượng trả lời đúng xóm thì vẫn tính là chính xác</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B26. Xin Ông/Bà vui lòng nhắc lại ba từ mà tôi đã nói với Ông/Bà vài phút trước? <i>ĐTV không được nhắc lại 3 từ này. Nếu đối tượng hỏi là 3 từ nào thì chỉ nhắc là 3 từ vừa hỏi cách đây mấy phút (cụ thể càng tốt). Dành cho đối tượng 30 giây để trả lời</i></p>	<table border="0"> <tr> <td>Không nhớ được từ nào</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Nhớ được 1 từ</td> <td>1</td> </tr> <tr> <td>Nhớ được 2 từ</td> <td>2</td> </tr> <tr> <td>Nhớ được 3 từ</td> <td>3</td> </tr> </table>	Không nhớ được từ nào	0	Nhớ được 1 từ	1	Nhớ được 2 từ	2	Nhớ được 3 từ	3
Không nhớ được từ nào	0								
Nhớ được 1 từ	1								
Nhớ được 2 từ	2								
Nhớ được 3 từ	3								
<p>B27. Xin Ông/Bà cho biết ai là người đã khai sinh (thành lập) nước Việt Nam dân chủ cộng hoà?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> <tr> <td>Không biết</td> <td>9</td> </tr> </table> <p><i>*Câu trả lời đúng có thể là: Bác Hồ, Cụ Hồ, Hồ Chủ tịch, Hồ Chí Minh, Nguyễn Ái Quốc, ...</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1	Không biết	9		
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
Không biết	9								
<p>Bây giờ tôi muốn hỏi một số câu hỏi về thời gian</p>									
<p>B28. Xin Ông/Bà cho biết bây giờ là tháng mấy?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Hỏi theo tháng dương lịch nhưng nếu đối tượng trả lời đúng theo tháng âm lịch cũng được coi là chính xác</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B29. Xin Ông/Bà cho biết hôm nay là thứ mấy trong tuần?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Chính xác khi trả lời đúng: Thứ Hai, Thứ Ba,</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B30. Xin Ông/Bà cho biết năm nay là năm bao nhiêu?</p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table> <p><i>*Có thể chấp nhận sai lệch trong vòng một năm. Chấp nhận cả trường hợp đối tượng trả lời theo năm âm lịch: Năm Sửu, Năm Con Trâu, ...</i></p>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								
<p>B31. Bây giờ đang là mùa gì? <i>GSV cần tìm hiểu thông tin về mùa hiện tại ở</i></p>	<table border="0"> <tr> <td>Không chính xác</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>Chính xác</td> <td>1</td> </tr> </table>	Không chính xác	0	Chính xác	1				
Không chính xác	0								
Chính xác	1								

địa phương và thống nhất trong cả nhóm ĐTV trước khi đi phỏng vấn.	(Có thể trả lời theo mùa xuân, hè, thu, đông hoặc mùa khô, mùa mưa phù hợp với thực tế ở địa phương)
--	--

Bây giờ tôi sẽ yêu cầu Ông/Bà thực hiện một số hành động. Trước hết chúng ta sẽ làm thử: “Ông/Bà hãy nhắm mắt lại”. ĐTV nhắc và kiểm tra xem đối tượng có nhắm hai mắt lại không. **Bây giờ, Ông/Bà hãy mở mắt ra** (nhắc và kiểm tra lại nếu cần).

Ông/Bà đã làm rất tốt. Bây giờ chúng ta sẽ làm thật. Xin Ông/Bà hãy lắng nghe cẩn thận để làm theo bởi vì tôi sẽ chỉ nói một lần.

Với một chuỗi nhiều hành động, ĐTV đưa ra hướng dẫn đầy đủ, liên tục cùng một lúc chứ không đọc riêng rẽ từng bước một.

B32. Ông/Bà hãy gạt đầu

Không chính xác 0

Chính xác 1

B33. Ông/Bà hãy chỉ vào cái bàn (hoặc cái ghế, cái tủ nếu không có bàn, ĐTV chọn đồ vật thay thế để bảo đối tượng) **sau đó chỉ vào cửa phòng.**

Không chính xác 0

Chính xác 1 (Chỉ được tính là chính xác khi đối tượng làm đúng cả hai thao tác và theo đúng thứ tự; nếu thiếu một trong hai thao tác hoặc sai thứ tự thì tính là không chính xác. Nếu đối tượng làm lại thì tính lần sau cùng).

B34. Bây giờ tôi sẽ đưa cho Ông/Bà một tờ giấy. Ông/Bà hãy cầm tờ giấy trong tay phải của mình, dùng hai tay gấp đôi tờ giấy lại và đặt tờ giấy xuống đùi của Ông/Bà.

ĐTV nói chậm rãi, rõ ràng từng ý nhưng không làm mẫu. Bảo đối tượng đặt giấy xuống giường nếu đối tượng đang nằm trên giường.

Cho một điểm với mỗi thao tác thực hiện đúng. Nếu đối tượng chỉnh sửa lại một thao tác nào đó, tính điểm theo thao tác cuối cùng.

Cầm bằng tay phải 1

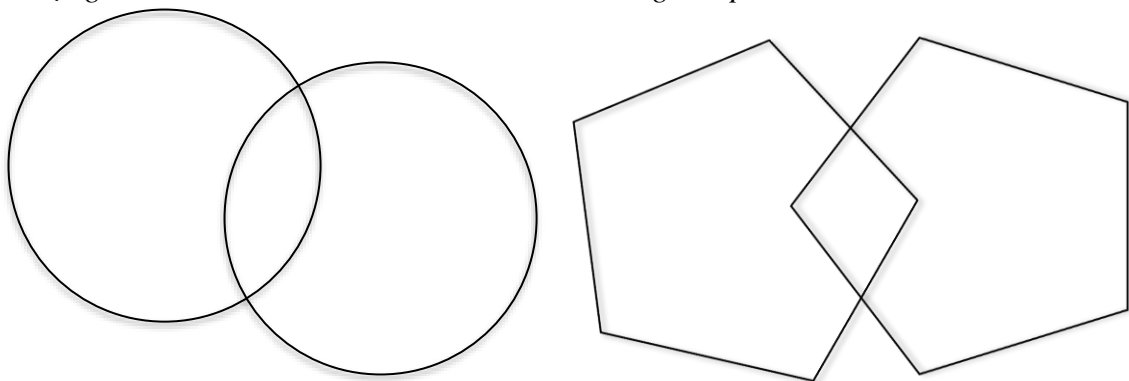
Gấp đôi tờ giấy 1

Đặt xuống đùi 1

TỔNG ĐIỂM: _____ (từ 0-3)

B35. Bây giờ tôi muốn Ông/Bà dùng bút chì và vẽ những hình này vào chỗ trống của tờ giấy này (đưa tờ giấy có hình vẽ mẫu)

Đối tượng có thể vừa vẽ vừa nhìn hình mẫu chứ không cần phải nhớ.



B35.1 Điểm cho vòng tròn (nên dùng các đường nét đậm)

Không chính xác 0

Chính xác 1

Cho một điểm nếu hai hình tròn khép kín và giao nhau tạo thành hình thấu kính lồi.

B35.2 Điểm cho hình ngũ giác

Không chính xác 0

Chính xác 1

Cho một điểm nếu hai hình năm cạnh giao nhau, có đủ 10 góc và thành một hình quả trám.

Bây giờ tôi sẽ kể một câu chuyện ngắn, sau đó Ông/Bà hãy lắng nghe và nhắc lại những nội dung trong câu chuyện mà Ông/Bà có thể nhớ được. Ông/Bà hãy lắng nghe thật chăm chú bởi vì tôi muốn Ông/Bà cố gắng kể cho tôi nghe lại toàn bộ nội dung câu chuyện với càng nhiều chi tiết mà Ông/Bà có thể nhớ được càng tốt.

“Ba đưa trẻ đang ở nhà một mình thì ngôi nhà bốc cháy. Một người đàn ông dũng cảm đã cố gắng trèo qua cửa sổ sau nhà và đưa chúng đến nơi an toàn. Ngoài một vài vết xước nhỏ và vết bầm tím thì tất cả đều khỏe mạnh.”

Bây giờ Ông/Bà hãy kể lại cho tôi câu chuyện càng chi tiết càng tốt.

B36. Nhớ lại câu chuyện - tổng số chi tiết đã nhớ lại

ĐTV: tính một điểm cho mỗi chi tiết được nhớ lại chính xác

3 đứa trẻ 1

Cháy nhà 1

Người (dũng cảm) leo lên 1

Trẻ em được cứu 1

Thương tích nhẹ/không nặng 1 (*nói được cụ thể thương tích càng tốt*)

Mọi người đều khỏe 1

TỔNG ĐIỂM: ____ (từ 0-6)

PHẦN III. PHÒNG VẤN NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

LƯU Ý ĐỐI VỚI ĐTV KHI XÁC ĐỊNH NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN:

Nguyên tắc chung: Người cung cấp thông tin phải là người hiểu rõ nhất về ĐTNC mà điều tra viên có thể tiếp cận được để phỏng vấn trực tiếp. Khi người hiểu rõ hơn đi vắng, chỉ có thể phỏng vấn qua điện thoại thì vẫn ưu tiên người ít hiểu rõ hơn nhưng có thể phỏng vấn trực tiếp được.

Thứ tự ưu tiên đối với người cung cấp thông tin lần lượt như sau:

- 1. Người nhà đóng vai trò là chăm sóc chính cho đối tượng nghiên cứu*
- 2. Người thân sống chung trong cùng hộ gia đình với đối tượng nghiên cứu nhưng không phải người chăm sóc chính.*
- 3. Người được thuê, mượn, nhờ chăm sóc đối tượng nghiên cứu.*
- 4. Người bà con họ hàng không sống chung nhà với đối tượng nghiên cứu.*
- 5. Hàng xóm, bạn bè của đối tượng nghiên cứu.*

Trong mỗi nhóm, nếu có nhiều người có thể làm người cung cấp thông tin, ưu tiên chọn người nào

có thời gian sống chung, gặp gỡ đối tượng nhiều hơn trong một tháng qua để phỏng vấn.

3.1. SÀNG LỌC NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

C0. Người cung cấp thông tin có ở cùng trong hộ gia đình với ĐTNK không?

1. Người trong hộ → *Hiển thị danh sách các thành viên trong hộ, ĐTV bấm chọn người đó rồi chuyển đến câu C6. Nếu người đó không có trong danh sách hộ thì chuyển câu trả lời thành “Người ngoài hộ” và ghi chú ở cuối phiếu.*

2. Người ngoài hộ → *Hỏi câu C1.*

C1. Mối quan hệ giữa người cung cấp thông tin với đối tượng nghiên cứu:

1. Vợ/chồng
2. Con đẻ
3. Cha mẹ đẻ
4. Cha mẹ vợ/chồng
5. Con dâu/con rể
6. Cháu (nội, ngoại)
7. Anh, chị, em ruột
8. Anh, chị, em dâu/rể
9. Bác, cô, chú, dì
10. Cháu ruột
11. Bạn bè hoặc hàng xóm
12. Người họ hàng khác (ghi rõ) _____
13. Người khác (ghi rõ) _____

C2. Giới của người cung cấp thông tin

1. Nam
2. Nữ

C3. Năm sinh (dương lịch) của người cung cấp thông tin: _ _ _ _ _

C4. Trình độ học vấn cao nhất đã hoàn thành của người cung cấp thông tin

1. Không đi học
2. Chưa học hết cấp I
3. Học hết cấp I
4. Học hết cấp II
5. Học hết cấp III
6. Học hết sơ cấp, trung cấp, cao đẳng
7. Học hết đại học trở lên

C5. Địa bàn sinh sống so với ĐTNK

1. Cùng thôn, bản, cụm dân cư, tổ dân phố
2. Cùng xã, phường, thị trấn
3. Cùng huyện, quận
9. Khác huyện, quận

C6. Tần suất gặp gỡ đối tượng nghiên cứu

1. Hằng ngày
2. Hằng tuần
3. Hằng tháng
4. Lâu hơn

3.2. PHỎNG VẤN NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ TÌNH TRẠNG SUY GIẢM CHỨC NĂNG VÀ NHẬN THỨC CỦA ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Bây giờ tôi sẽ hỏi Anh/Chị một số câu hỏi về Ông/Bà [.....]. Như Anh/Chị đã biết, Ông/Bà [.....] đã đồng ý để tôi được nói chuyện với Anh/Chị về Ông/Bà. Vì tất cả chúng ta đều cảm thấy khó

khăn khi mô tả về bản thân, nên phần trao đổi này sẽ giúp chúng tôi tìm hiểu thêm về Ông/Bà [.....] từ quan điểm của Anh/Chị.

Trước hết, tôi muốn hỏi một số câu hỏi ngắn gọn về những hoạt động hàng ngày của Ông/Bà [.....].

CSID.1 Anh/Chị có nhận thấy có sự thay đổi trong các hoạt động sinh hoạt hàng ngày (*ăn uống, đi lại, mặc quần áo, tắm rửa, vệ sinh cá nhân, nấu ăn, đi chợ,...*) của Ông/Bà [.....] trong vài năm gần đây không? (*hỏi trong 2-3 năm gần đây*)

Nếu có, xin hãy kể về những thay đổi đó.

0 Không thay đổi (*Nếu phải tự làm nhiều việc hơn nhưng không ảnh hưởng đến khả năng làm các việc này cũng coi là không thay đổi*)

1 Giảm số lượng, phạm vi các hoạt động, và/hoặc giảm khả năng thực hiện các hoạt động (*như làm được ít việc hơn, không thể làm được một số hoạt động nào đó như không nấu ăn, không tự vệ sinh cá nhân được,...*)

CSID.2 Anh chị có nhận thấy Ông/Bà [.....] có biểu hiện suy giảm về chức năng (khả năng) nhận thức chung (*suy nghĩ, cảm nhận, tư duy, suy luận, ra quyết định,..*) không?

0 Không thay đổi

1 Có sự giảm sút về khả năng nhận thức chung (*suy nghĩ lộn xộn, tư duy chậm, không mạch lạc, khó khăn khi ra quyết định,...*)

CSID.3 Khi lớn tuổi, chúng ta đều ít nhiều gặp khó khăn khi ghi nhớ các thông tin, sự việc. Anh chị có nhận thấy Ông/Bà [.....] gặp vấn đề (khó khăn) về khả năng ghi nhớ không?

0 Không

1 Có (*hay quên, lẫn*)

Bây giờ tôi muốn hỏi về những thay đổi khác mà Anh/Chị có thể đã nhận thấy ở Ông/Bà [.....]

CSID.4 Anh/Chị có nhận thấy Ông/Bà [.....] có hay quên (không nhớ) mình đã để các đồ đạc ở đâu không (*ví dụ khi cần dùng chìa khoá, điện thoại,... thì không nhớ mình đã để ở đâu vừa mới đây, lẫn gần nhất*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?

0 Không

1 Có, đôi khi

2 Có, thường xuyên

CSID.5 Anh/Chị có nhận thấy Ông/Bà [.....] có hay quên nơi thường cất giữ đồ đạc trong nhà không (*ví dụ: không nhớ tiền được để trong két, gạo được để trong chạn; khi cần tìm một đồ vật nào đó thì không nhớ là đồ vật đó thường được cất giữ ở đâu, khác với câu trên là mình vừa để đồ vật đó ở đâu: lẫn gần nhất, không hẳn là nơi thường cất*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?

0 Không

1 Có, đôi khi

2 Có, thường xuyên

CSID.6 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] quên tên bạn bè mình không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?

0 Không

1 Có, đôi khi

2 Có, thường xuyên

CSID.7 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] quên tên một thành viên nào đó trong gia đình không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?

0 Không

- 1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.8** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] đang nói chuyện giữa chừng nhưng lại quên mất điều mình định nói không (*ví dụ phải dừng lại giữa chừng một lúc sau mới nói tiếp được hoặc dừng lại và hỏi xem mình đang nói đến đâu, nói đến vấn đề gì,...*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.9** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] đang nói chuyện nhưng gặp khó khăn, không tìm được chính xác từ cần nói, cần diễn đạt không (*ví dụ định nói về con bò nhưng không nhớ, phải nói là con vật ăn cỏ có 4 chân, định nói về cây cầu nhưng lại phải nói là cái gì bắc qua sông,...*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.10** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] dùng sai từ khi nói chuyện không (*ví dụ nhầm lẫn giữa Ông/Bà; Anh/Chị; điện/điện tử, đã làm/sẽ làm,...*)? Nếu có, điều đó xảy ra ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.11** Anh/Chị có nhận thấy Ông/Bà [.....] có thường hay nói về những chuyện đã xảy ra từ rất lâu rồi hơn là nói về những chuyện hiện tại không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.12** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] quên thời điểm gặp Anh/Chị lần gần nhất không (*tức không nhớ là đã gặp anh/chị lần gần nhất khi nào, ví dụ mới gặp nhau tuần trước, tháng trước nhưng lại bảo đã mấy năm không gặp nhau,...*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.13** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] quên những gì vừa mới xảy ra một ngày trước đó không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.14** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] quên là mình đang ở đâu không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.15** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] bị lạc đường khi đi loanh quanh trong xóm, trong khu vực mình đang ở không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
- 0 Không

- 1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.16** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] bị lạc khi đang ở trong nhà mình không (*ví dụ không biết phòng vệ sinh, nhà bếp ở đâu hoặc đi về sinh xong không tìm về được phòng ngủ,....*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
0 Không
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.17.1** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] gặp khó khăn khi làm những việc vặt, nội trợ trong nhà (*quét nhà, nhặt rau, đun nước, phơi quần áo, ...*) mà bình thường vẫn hay làm không? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
0 Không → CSID.18
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.17.2** Nếu có khó khăn, ĐTV có cho rằng vấn đề đó chủ yếu do khuyết tật về thể chất (*do tàn tật, tàn phế: liệt, yếu, run tay chân,.... làm hạn chế khả năng, năng lực hoạt động*) của ĐTNC không?
0 Không, không phải do khuyết tật
1 Có, là do khuyết tật
- CSID.18** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] không còn hứng thú với các sở thích trước đây hay mất đi một kỹ năng đặc biệt nào đó đã từng có trước đây (*ví dụ làm thơ, múa hát, chơi cờ, chơi thể thao,....*) không?
0 Không
1 Có
- CSID.19** Anh/Chị có nhận thấy có sự thay đổi nào về khả năng quản lý tiền bạc của Ông/Bà [.....] không?
0 Không khó khăn, không thay đổi so với trước đây (*nếu từ trước đến nay vẫn không quản lý tiền bạc thì vẫn lựa chọn 0*).
1 Có khó khăn một chút
2 Không thể quản lý tiền bạc
- CSID.20** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] gặp khó khăn trong việc điều chỉnh, thích nghi với những thay đổi trong hoạt động sinh hoạt hàng ngày không (*ví dụ trước đây có người hỗ trợ, nay phải tự làm nhiều việc hơn,...*)? Nếu có, điều đó có xảy ra thường xuyên không/ở mức độ nào?
0 Không (*kể cả khi không có thay đổi trong sinh hoạt hằng ngày*)
1 Có, đôi khi
2 Có, thường xuyên
- CSID.21** Anh/Chị có nhận thấy có sự thay đổi nào về khả năng suy nghĩ, tư duy, suy luận của Ông/Bà [.....] không?
0 Không
1 Có
- CSID.22.1** Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] gặp khó khăn khi tự ăn uống không?
0 Tự ăn uống bằng đũa, thìa tùy thuộc món ăn, sạch sẽ không rơi vãi → CSID.23
1 Chỉ ăn được bằng thìa và hay rơi vãi thức ăn
2 Chỉ ăn được các thức ăn rắn đơn giản chế biến sẵn như bánh quy
3 Phải có người đút cho ăn
- CSID.22.2** Nếu có khó khăn, ĐTV có cho rằng vấn đề đó chủ yếu là do khuyết tật (*do tàn tật, tàn phế: liệt, yếu, run tay chân,.... làm hạn chế khả năng, năng lực hoạt động*) của

ĐTNC không?

0 Không, không phải do khuyết tật

1 Có, là do khuyết tật

CSID.23.1 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] gặp khó khăn khi mặc quần áo không?

0 Tự mặc được quần áo → CSID.24

1 Đôi khi cài nhầm các nút (nút trên cài vào nút dưới)

2 Mặc sai thứ tự (*mặc trái, mặc quần lót ra ngoài*), thường quên các thao tác (*quên cài cúc, quên kéo khuy quần*)

3 Không thể mặc được quần áo

CSID.23.2 ĐTV có cho rằng vấn đề đó chủ yếu là do khuyết tật (*do tàn tật, tàn phế: liệt, yếu, run tay chân, làm hạn chế khả năng, năng lực hoạt động*) của ĐTNC không?

0 Không, không phải do khuyết tật

1 Có, là do khuyết tật

CSID.24.1 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] gặp khó khăn khi đi tiểu tiện như có đi tiểu ra giường/nệm hoặc làm ướt người không?

0 Không khó khăn → CSID.25

1 Đôi khi tiểu dầm ra giường

2 Thường xuyên tiểu ra giường

3 Són tiểu, tiểu không kiểm soát/không tự chủ

CSID.24.2 Nếu có khó khăn, ĐTV có cho rằng vấn đề đó chủ yếu là do khuyết tật (*do tàn tật, tàn phế: liệt, yếu, run tay chân, làm hạn chế khả năng, năng lực hoạt động*) của ĐTNC không?

0 Không, không phải do khuyết tật

1 Có, là do khuyết tật

CSID.25 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] nhầm lẫn Anh/Chị (hoặc người khác trong gia đình, bạn bè của Ông/Bà) với một người nào khác không?

0 Không

1 Có

CSID.26 Anh/Chị có nhận thấy gần đây Ông/Bà [.....] có gặp khó khăn khi quyết định về những công việc, vấn đề hàng ngày (*ví dụ như nên ăn món gì, có nên đi chơi cờ, gặp gỡ với bạn bè,...*) không?

0 Không

1 Có

CSID.27 Anh/Chị có nhận thấy có khi nào Ông/Bà [.....] có những suy nghĩ lộn xộn (*lẫn lộn, rối loạn, không theo trật tự*) không?

0 Không

1 Có

Cảm ơn Anh/chị đã trả lời phỏng vấn, cung cấp thêm thông tin cho nghiên cứu.